



|     |                    |            |                          |
|-----|--------------------|------------|--------------------------|
| Bà  | Nguyễn Thị Thu Mai | Thành viên | Bổ nhiệm ngày 15/01/2019 |
| Ông | Hồ Phú Cường       | Thành viên | Bổ nhiệm ngày 15/01/2019 |

➤ **Ban Giám đốc:**

Bao gồm Giám đốc Công ty, Kế toán trưởng và các Trưởng phòng chức năng. Tổng Giám đốc điều hành là người đại diện theo pháp luật của Công ty, quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

Thành viên Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng tính đến ngày lập báo cáo này gồm có:

|     |             |                |                          |
|-----|-------------|----------------|--------------------------|
| Ông | Phạm Duy    | Tổng Giám đốc  | Bổ nhiệm ngày 02/12/2019 |
| Ông | Đỗ Tuấn Anh | Kế toán trưởng | Bổ nhiệm ngày 17/04/2020 |

- Công ty thành lập chi nhánh Công Ty Cổ Phần In Sách Giáo Khoa Hòa Phát - Trung Tâm Phát Hành Sách Và Thiết Bị Giáo Dục theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp ngày 25/06/2014 với mã số 0400459486-001.
- Công ty thành lập 1 chi nhánh hạch toán độc lập tại Đà Nẵng với tên gọi là Công ty CP HTINVEST – Chi nhánh Đà Nẵng theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp ngày 24/11/2018 với mã số 0400459486-002.
- Các phòng ban nghiệp vụ

Các phòng, ban nghiệp vụ có chức năng tham mưu và giúp việc cho Ban Giám đốc, trực tiếp điều hành theo chức năng chuyên môn và chỉ đạo của Ban Giám đốc.

**Phòng Tổ chức - Hành chính:** Giúp Giám đốc quản lý, điều hành và thực hiện công tác tổ chức, nhân sự, quản trị, hành chính doanh nghiệp.

**Phòng Kỹ thuật - Chế bản - Vật tư:**

Thực hiện các chủ trương của Ban Giám đốc trong lĩnh vực Sản xuất - Kinh doanh nhằm đem lại hiệu quả kinh tế cho Công ty.

Chỉ đạo và quản lý về mặt kỹ thuật ở tất cả các công đoạn theo quy trình sản xuất (Chế bản, In, Thành phẩm).

Tham mưu cho Giám đốc trong công tác tổ chức và quản lý sản xuất, quản lý lao động, định mức kỹ thuật, đơn giá tiền lương của công nhân trực tiếp sản xuất toàn Công ty.

Điều độ kế hoạch sản xuất trong công ty.

Xây dựng kế hoạch vật tư, cung cấp vật tư phục vụ cho hoạt động kinh doanh của Công ty.

**Phòng Kế toán - Tài vụ:**

Giúp Giám đốc theo dõi việc thực hiện các hoạt động kinh tế - tài chính của Công ty. Quản lý, bảo toàn và phát triển vốn, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước.

Quản lý hoạt động tài chính của Công ty. Chịu trách nhiệm trực tiếp trước Nhà nước và Giám đốc về toàn bộ hoạt động tài chính của Công ty.

**Phòng Kinh doanh:** Thực hiện kế hoạch kinh doanh hàng ngoài sách giáo khoa.



### **Các Phân xưởng, tổ sản xuất:**

#### **Phân xưởng in offset:**

Là bộ phận trực tiếp sản xuất của Công ty, dưới sự lãnh đạo, điều hành trực tiếp của Phó Giám đốc phụ trách sản xuất, chịu sự chỉ đạo và quản lý về mặt kỹ thuật, tiến độ sản xuất của Phòng Kỹ thuật - Chế bản - Vật tư.

Tổ chức sản xuất in. In theo Lệnh sản xuất và điều độ từ Kỹ thuật - Chế bản - Vật tư.

Tổ chức thực hiện công đoạn in trong qui trình in ấn.

#### **Phân xưởng Hoàn thiện sản phẩm:**

Là bộ phận trực tiếp sản xuất của Công ty, dưới sự lãnh đạo, điều hành trực tiếp của Phó Giám đốc phụ trách sản xuất. Và chịu sự chỉ đạo, quản lý về mặt kỹ thuật, tiến độ sản xuất của Phòng Kỹ thuật - Chế bản - Vật tư.

Tổ chức sản xuất các công đoạn sau in cho đến hoàn chỉnh sản phẩm để xuất xưởng, nhập kho

#### **Phân xưởng Cắt rọc - Kho giấy:**

Tổ chức cắt rọc giấy cuộn thành giấy ram theo đúng quy cách, chủng loại.

❖ *Các công ty con, công ty liên kết:* Không có

### **5. Định hướng phát triển**

#### **❖ Các mục tiêu chủ yếu của Công ty**

Công ty phải không ngừng mở rộng và xây dựng phát triển theo hướng đa ngành, phù hợp với sự phát triển của cơ chế thị trường theo định hướng của Nhà nước, bảo đảm lợi ích hài hòa của Nhà nước, doanh nghiệp, người lao động và nhà đầu tư, đảm bảo sự phát triển bền vững. Công ty hiện đang phát triển thêm các mảng hoạt động kinh doanh mới và định hướng phát triển trở thành tập đoàn đa ngành.

#### **❖ Chiến lược phát triển trung và dài hạn**

- Đa dạng hóa sản phẩm của mảng in ấn, tìm kiếm thêm đối tác để mở rộng danh mục khách hàng, tránh phụ thuộc vào một số ít khách hàng;
- Tìm kiếm nguồn nguyên liệu, đa dạng hóa nhà cung cấp, giảm giá thành sản xuất
- Bảo dưỡng, tu sửa máy móc thiết bị, cân đối kế hoạch sản xuất, đảm bảo giao hàng đúng tiến độ
- Xử lý chế độ cho cán bộ nhân viên nghỉ hưu, tuyển dụng lao động mới chất lượng cao
- Tìm kiếm dự án bất động sản tiềm năng, đàm phán đầu tư dưới các hình thức M&A, hợp đồng hợp tác đầu tư
- Tìm kiếm huy động vốn phục vụ các hoạt động đầu tư và kinh doanh.

#### **❖ Các mục tiêu phát triển bền vững**

- Chú trọng đến công tác phát triển cán bộ, công nhân viên trong toàn thể công ty.
- Quan tâm đến công tác bảo vệ môi trường
- Tiếp tục tổ chức các hoạt động thiện nguyện, hướng về cộng đồng.
- Thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước và địa phương.

### **6. Báo cáo quản trị rủi ro**





### a. Rủi ro kinh tế

Những biến động trong tốc độ tăng trưởng GDP sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến tốc độ đầu tư và mức chi tiêu của nền kinh tế, từ đó ảnh hưởng đến nhu cầu tiêu dùng, từ đó tác động đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

### b. Rủi ro hoạt động

Sản phẩm chính của Công ty là Sách giáo khoa. Sách giáo khoa là mặt hàng được tiêu thụ trong nước, thị trường tương đối ổn định, không có biến động lớn về giá cũng như cung cầu, sản phẩm hoàn thiện được giao ngay nên không xảy ra tồn đọng, do đó hoạt động của Công ty tương đối ổn định. Hiện tại toàn bộ sách giáo khoa Công ty in theo đơn đặt hàng của công ty mẹ là NXBGD căn cứ vào nhu cầu sách hàng năm. Nội dung sách bên đặt hàng chịu trách nhiệm nên không xảy ra rủi ro về tính pháp lý đối với Công ty. NXBGD vẫn đang là đơn vị được Bộ Giáo dục và Đào tạo giao trách nhiệm tổ chức in và phát hành Sách giáo khoa do vậy không có sự cạnh tranh. Vì vậy khi không còn độc quyền, công ty có ảnh hưởng vì kế hoạch đầu vào thiếu ổn định. Đối với các sản phẩm in ngoài Sách giáo khoa Công ty phải tự chủ động trong thị trường đầu vào và đầu ra. Với kinh nghiệm nhiều năm trong nghề, Công ty đã tạo dựng được uy tín toàn khu vực miền Trung và Tây Nguyên nên cũng không gặp phải đối thủ cạnh tranh lớn.

### c. Rủi ro khác:

Rủi ro hỏa hoạn: Các sản phẩm của Công ty sản xuất đều là các vật liệu dễ cháy cho nên nguy cơ hỏa hoạn luôn tiềm ẩn. Nếu Công ty không tuân thủ các quy định về phòng cháy chữa cháy có thể dẫn đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty sẽ bị ảnh hưởng nghiêm trọng khi có rủi ro về hỏa hoạn, cháy nổ xảy ra.

Rủi ro về bão lụt: Trụ sở Công ty nằm trong khu vực miền Trung nên Công ty phải hứng chịu nhiều cơn bão lớn hàng năm đổ bộ vào nước ta từ biển Đông. Sản phẩm ngành in chủ yếu là giấy nên khi có bão lụt xảy ra là nguy cơ gây ảnh hưởng đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên hiện nay Công ty đã mua bảo hiểm cho toàn bộ tài sản, vật tư hàng hóa nên thiệt hại do hỏa hoạn, bão lụt được giảm bớt.

Một số rủi ro khác mang tính chất bất khả kháng tuy ít có khả năng xảy ra nhưng nếu có thì sẽ tác động lớn đến tình hình kinh doanh của Công ty như rủi ro về chiến tranh hay dịch bệnh hiểm nghèo.

## II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2020

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

#### a. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm

Do ảnh hưởng chung của tình hình kinh tế Việt Nam vì dịch bệnh Covid-19, các kết quả kinh doanh của công ty năm 2020 cũng giảm sút so với năm 2019. Mặc dù tình hình sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn, HĐQT đã tập trung mọi nỗ lực để thúc đẩy các giải pháp, tăng cường quản trị, giám sát điều hành để đảm bảo công ty hoạt động ổn định, vượt qua khó khăn, tiếp tục duy trì và phát triển Công ty.

Mọi hoạt động quản trị điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đều được chỉ đạo, giám sát chặt chẽ từ HĐQT. Tổng Giám đốc/Giám đốc thường xuyên báo cáo HĐQT về tình





hình tài chính, đầu tư và sản xuất kinh doanh của công ty. Từ cơ sở này, HĐQT có điều kiện thực hiện giám sát chặt chẽ và kịp thời chỉ đạo, chấn chỉnh các hoạt động của Ban điều hành.

**Bảng 1. Một số chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty**

Đơn vị tính: Đồng

| CHỈ TIÊU   | Năm 2019      | Năm 2020      | Tỉ lệ tăng/giảm (%) |
|--|---------------|---------------|---------------------|
| 1. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ | 8.211.118.107 | 7.965.382.571 | -2,99%              |
| 2. Giá vốn hàng bán                                | 7.415.863.585 | 7.106.833.243 | -4,17%              |
| 3. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ   | 795.254.522   | 858.549.328   | 7,96%               |
| 4. Chi phí bán hàng                                | 17.699.221    | 19.108.182    | 7,96%               |
| 5. Chi phí quản lý doanh nghiệp                    | 1.495.996.257 | 1.785.320.846 | 19,34%              |
| 6. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh         | 326.204.070   | 158.662.418   | -51,36%             |
| 7. Kết quả hoạt động tài chính                     | 1.044.645.026 | 1.104.542.118 | 5,73%               |
| 8. Kết quả hoạt động khác                          | 71.076.005    | 38.563.197    | -45,74%             |
| 9. Tổng lợi nhuận trước thuế                       | 397.280.075   | 197.225.615   | -50,36%             |
| 10. Thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN)              | 72.726.015    | 32.667.901    | -55,08%             |
| 11. Lợi nhuận sau thuế TNDN                        | 324.554.060   | 164.557.714   | -49,30%             |
| 12. Lãi cơ bản trên cổ phiếu                       | 197           | 100           | -49,24%             |

Nguồn: Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020 của công ty

So sánh kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 thực hiện với kế hoạch: Kế hoạch doanh thu công ty đạt 66,39% chỉ tiêu đã đề ra. Lợi nhuận thực hiện được 10,28% so với dự định đề ra.

**Bảng 2. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2020 so với kế hoạch**

| STT | Nội dung<br>Nghị quyết ĐHĐCĐ 2020 | ĐVT  | Kế hoạch       | Thực hiện     | Tỉ lệ (%) |
|-----|-----------------------------------|------|----------------|---------------|-----------|
| 1   | Doanh thu thuần                   | Đồng | 12.000.000.000 | 7.965.382.571 | 66,38%    |
| 2   | Lợi nhuận trước thuế              | Đồng | 1.600.000.000  | 164.557.714   | 10,28%    |

Nguồn: Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020 của công ty

## 2. Tổ chức và nhân sự



**a. Danh sách ban điều hành và những thay đổi trong ban điều hành (tính đến thời điểm lập báo cáo)**

| STT | Thành viên HĐQT    | Chức vụ       | Bổ nhiệm ngày | Miễn nhiệm ngày |
|-----|--------------------|---------------|---------------|-----------------|
| 1   | Lê Quốc Kỳ Quang   | Chủ tịch HĐQT | 15/01/2020    |                 |
| 2   | Trần Công Vinh     | Thành viên    | 15/01/2020    |                 |
| 3   | Vương Quang Hưng   | Thành viên    | 15/01/2020    |                 |
| 4   | Phạm Duy           | Thành viên    | 15/01/2020    |                 |
| 5   | Phạm Thị Thu Hương | Thành viên    | 15/01/2020    |                 |

| STT | Thành viên BKS       | Chức vụ    | Bổ nhiệm ngày | Miễn nhiệm ngày |
|-----|----------------------|------------|---------------|-----------------|
| 1   | Nguyễn Thị Hoàng Vân | Trưởng BKS | 15/01/2020    |                 |
| 2   | Nguyễn Thị Thu Mai   | Thành viên | 15/01/2020    |                 |
| 3   | Hồ Phú Cường         | Thành viên | 15/01/2020    |                 |

| STT | Ban điều hành | Chức vụ        | Bổ nhiệm ngày | Miễn nhiệm ngày |
|-----|---------------|----------------|---------------|-----------------|
| 1   | Phạm Duy      | Tổng giám đốc  | 02/12/2019    |                 |
| 2   | Đỗ Tuấn Anh   | Kế toán trưởng | 17/04/2020    |                 |

**Thông tin về các thành viên HĐQT và BKS (tính đến thời điểm lập báo cáo) như sau:**

1. **Họ và tên** : Lê Quốc Kỳ Quang
  - Chức vụ : Chủ tịch HĐQT
  - Giới tính : Nam
  - Ngày tháng năm sinh : 06/02/1980
  - Quốc tịch : Việt Nam
  - Địa chỉ thường trú : 23/2 Đinh Tiên Hoàng P.3 Q.Bình Thạnh TpHCM
  - Trình độ văn hóa : 12/12
  - Số cổ phần nắm giữ : 0
  - Hành vi vi phạm pháp luật : Không
2. **Họ và tên** : Trần Công Vinh
  - Chức vụ : Thành viên HĐQT



- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 26/06/1980
- Quốc tịch : Việt Nam
- Địa chỉ thường trú : A5 Khu phố 1, Phường Bình An, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Số cổ phần nắm giữ : 0
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

**3. Họ và tên : Vương Quang Hưng**

- Chức vụ : Thành viên HĐQT
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 14/03/1979
- Quốc tịch : Việt Nam
- Địa chỉ thường trú : 51S Nguyễn Chí Thanh, P. Thạch Thang, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Số cổ phần nắm giữ : 0
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

**4. Họ và tên : Phạm Duy**

- Chức vụ : Thành viên HĐQT kiêm TGD
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 03/04/1981
- Quốc tịch : Việt Nam
- Địa chỉ thường trú : 17 Giang Văn Minh, Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Số cổ phần nắm giữ : 0
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

**5. Họ và tên : Phạm Thị Thu Hương**